

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ
trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018 của Bộ Tư pháp;

Căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2018 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 69/TTr-STP ngày 26/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 31/KH-STP ngày 26/12/2017 của Sở Tư pháp về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018.

Điều 2. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, xác định biện pháp và giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh: LđVP;
- + P TH;
- Lưu: VT, NCm60.



Phạm Ngọc Nghị

KẾ HOẠCH
Triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018
*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3566/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Nghị quyết số 48/2017/QH14 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018 của Bộ Tư pháp, các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2018 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk xác định phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu để triển khai đồng bộ các mặt công tác trong năm 2018, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể các nhiệm vụ, mục tiêu trọng tâm công tác Tư pháp triển khai thực hiện trong năm 2018, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, phấn đấu đến cuối năm 2018, tất cả nhiệm vụ, mục tiêu công tác của Ngành đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả cao, góp phần cùng các sở, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này cần bám sát nhiệm vụ, mục tiêu từng lĩnh vực, thời hạn và tiến độ đề ra trong Kế hoạch; đồng thời, cần có sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), cập nhật văn bản QPPL và công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của UBND tỉnh trong lĩnh vực này như: Chỉ thị triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 trên địa bàn tỉnh; Quyết định ban hành Quy định về trình tự, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong việc kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3053/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai Kết luận số 01/KL-TW ngày 04/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Kế hoạch số 5364/KH-UBND ngày 11/7/2017 của UBND tỉnh về triển khai Đề án Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các bộ, ngành, địa phương về pháp luật quốc tế và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2017 - 2020.

b) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết của UBND tỉnh; phối hợp với Văn phòng HĐND tỉnh tham mưu trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh; đồng thời, chủ động theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện.

c) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, góp ý văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý đối với các dự án Luật, Pháp lệnh và dự thảo văn bản QPPL khác theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

d) Tăng cường thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL theo thẩm quyền; tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định; theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kiến nghị xử lý.

đ) Nâng cao chất lượng công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, trọng tâm là tham mưu UBND tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh kỳ 2 (2014 - 2018) theo Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc cập nhật văn bản QPPL lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng của cá nhân, tổ chức.

e) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác soạn thảo, ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế của các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý; chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, công chức làm công tác pháp chế tại các địa phương.

h) Tổ chức thực hiện tốt hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và theo Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi thi hành pháp luật

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018, trọng tâm là theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong tổ chức thực hiện pháp luật về đầu giá tài sản đối với tài sản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của các đơn vị, địa phương và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC trong lĩnh vực thuế.

c) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp theo dõi thi hành pháp luật và quy chế phối hợp thực hiện pháp luật về XLVPHC để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Tiến hành kiểm tra công tác XLVPHC, công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

đ) Tiếp nhận và tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và tham gia ý kiến đối với các vụ việc phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, địa phương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

e) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về XLVPHC theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

3. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018.

b) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Hiến pháp năm 2013, các luật mới được Quốc hội khóa XIV thông qua, trong đó tập trung vào các luật liên quan đến tổ chức bộ máy, quyền con người, quyền công dân; các văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí...; các văn bản pháp luật cho các đối tượng đặc thù (người đang chấp hành hình phạt tù; người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nạn nhân bị bạo lực gia đình...).

c) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó chú trọng rà soát, củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác PBGDPL. Triển khai thực hiện tốt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021.

d) Tổ chức tốt tuần lễ hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2018 nhằm tiếp tục tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho người dân; đồng thời, tổ chức tổng kết 05 năm mô hình Ngày Pháp luật Việt Nam.

đ) Tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2018.

e) Phối hợp với các cơ quan phát thanh - truyền hình, báo chí trong tỉnh nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; cải tiến và nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử và Bản tin Tư pháp Đắc Lắc của Sở Tư pháp.

g) Tiếp tục củng cố, kiện toàn về tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở; đảm bảo chế độ cho hòa giải viên. Triển khai thực hiện Đề án kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018 - 2025 (sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành).

h) Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ về tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

i) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ PBGDPL, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho đội ngũ công chức làm công tác này của các Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc UBND các xã, phường, thị trấn.

k) Theo dõi, hướng dẫn nhiệm vụ xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại các thôn, buôn, tổ dân phố mới tách lập; kịp thời hướng dẫn sửa đổi, bổ sung những hương ước, quy ước hiện có cho phù hợp với thực tế ở địa phương. Thực hiện tốt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg về việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật (sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành).

4. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt, truyền thông về Luật TGPL năm 2017, Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh.

b) Tập trung nguồn lực tổ chức triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả như: quán triệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật TGPL của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017; rà soát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 95/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về TGPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2013 - 2020.

c) Rà soát, thống kê người thuộc diện được TGPL; đảm bảo việc cung cấp dịch vụ TGPL đáp ứng 100% yêu cầu TGPL của đối tượng hưởng TGPL. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả TGPL của trợ giúp viên, cộng tác viên kể cả chất lượng, hiệu quả của trợ giúp viên tham gia tổ tụng.

d) củng cố, kiện toàn bộ máy Trung tâm TGPL, các tổ chức, cá nhân tham gia TGPL để triển khai các nhiệm vụ theo quy định của Luật TGPL năm 2017.

đ) Nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL; tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng.

e) Phát huy tốt vai trò cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng để tăng số đối tượng hưởng TGPL được giải thích, hướng dẫn, thực hiện quyền được TGPL. Tăng cường triển khai có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phối hợp TGPL cho người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số... trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, trọng tâm là tiếp tục triển khai Luật Hộ tịch, các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 08/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý nhà nước về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp giải quyết vướng mắc về hộ tịch. Đồng thời, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định trong các Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 10/02/2015 của UBND tỉnh về triển khai Luật Hộ tịch năm 2014; Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu về hộ tịch; triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

b) Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt danh mục các tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình của dân tộc Êđê và M'ông.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai hiệu quả Chỉ thị về tăng cường công tác nuôi con nuôi trong tình hình mới sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành; giải quyết kịp thời các việc nuôi con nuôi theo quy định.

d) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 06/2014/CT-UBND ngày 09/9/2014 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý nhà nước về công tác chứng thực; chấn chỉnh tình trạng lạm dụng bản sao khi thực hiện thủ tục hành chính và các quy định của UBND tỉnh về mức trần chi phí, cộng tác viên dịch thuật, thù lao dịch thuật... Tổ chức sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

e) Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra để phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch và chứng thực ở các địa phương.

g) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Chương trình, Đề án trong lĩnh vực LLTP. Triển khai thực hiện tốt việc cấp Phiếu LLTP trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu cấp phiếu

LLTP của công dân. Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu LLTP; thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tồn đọng thông tin LLTP chưa xử lý.

h) Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và Kế hoạch số 10165/KH-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật này. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm bồi thường của nhà nước, về yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường tại địa phương; hướng dẫn nghiệp vụ bồi thường nhà nước khi có vụ việc phải giải quyết bồi thường.

i) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm theo Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác này đúng quy định của pháp luật; tổ chức triển khai Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Công chứng, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của UBND tỉnh về tổ chức, hoạt động công chứng. Các tổ chức hành nghề công chứng ngoài việc tuân thủ đúng quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động cần có các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh việc cải cách TTHC, áp dụng công nghệ thông tin gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu về công chứng. Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng để phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời những hạn chế, vi phạm trong hoạt động hành nghề công chứng.

b) Tiếp tục tham mưu triển khai Luật Luật sư, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chiến lược, Đề án phát triển đội ngũ luật sư theo đúng lộ trình, thời gian thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành về tư vấn pháp luật, Chỉ thị số 03/2011/CT-UBND ngày 14/01/2011 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật; tăng cường vận động các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia TGPL. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Đoàn Luật sư chuẩn bị đại hội nhiệm kỳ.

c) Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới và nâng cao

hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp chuyên ngành, giám định viên theo vụ việc.

d) Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức bán đấu giá tài sản. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Đấu giá tài sản, các văn bản hướng dẫn thi hành và Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản để phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc và những vi phạm của các tổ chức đấu giá.

đ) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và Kế hoạch triển khai của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về quản tài viên và hành nghề thanh lý tài sản đúng quy định pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về chế định Thừa phát lại; Đề án thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề Thừa phát lại sau khi có ý kiến của Bộ Tư pháp.

e) Thực hiện tốt Luật Trọng tài thương mại, Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại... Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn tỉnh.

g) Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thực hiện tốt nhiệm vụ mua sắm tài sản tập trung theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

7. Công tác xây dựng Ngành

a) Tập trung triển khai thực hiện nội dung liên quan đến công tác xây dựng ngành đã được xác định trong Kế hoạch số 10055/KH-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp giai đoạn 2017 -2021 theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

b) Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 05/8/2016 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp; Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện.

c) Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp theo hướng nâng cao chất lượng, tinh giản biên chế hành chính, hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

d) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm tại các đơn vị trực thuộc Sở. Chú trọng cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành... để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

đ) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế hoạt động, nội quy làm việc và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tiếp tục thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp (theo Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Xác định các biện pháp các giải pháp cụ thể để tiến hành đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải đảm bảo đúng thực chất về năng lực, trình độ, chất lượng và hiệu quả công việc.

8. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về XLVPHC

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, trong đó đẩy mạnh thanh tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động bán đấu giá tài sản, luật sư, công chứng...; tăng cường chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc khắc phục, sửa chữa sai phạm, khuyết điểm và kiểm tra sau thanh tra. Tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác tư pháp.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả tiếp dân tại cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Duy trì thường xuyên công tác tiếp nhận, xử lý thông tin qua “Đường dây nóng” liên

quan đến hoạt động của Ngành, gắn với kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tại các đơn vị thuộc Sở; đảm bảo giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến hoạt động của Ngành.

c) Thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kế hoạch của Sở triển khai nhiệm vụ này. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2018 trong phạm vi Ngành, đảm bảo hiệu quả thiết thực.

d) Tăng cường công tác theo dõi, thu thập thông tin, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành nhằm nâng cao nhận thức và hành động về công tác thi đua, khen thưởng, qua đó động viên tinh thần hăng hái thi đua phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác trong năm 2018.

b) Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2018, đặc biệt là phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 và phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp đầy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2020 và các phong trào thi đua khác do Bộ Tư pháp và UBND tỉnh phát động.

c) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua gắn với sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, phát hiện và nhân rộng các điển hình mới, mô hình mới trong phong trào thi đua để động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Việc xét công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng phải đảm bảo thực chất, kịp thời để tạo động lực thi đua phấn đấu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành.

10. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

a) Thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 30/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường công tác xây dựng kế hoạch trong ngành Tư pháp. Chủ động xây dựng, đơn đốc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác tư pháp hàng năm và dài hạn. Thường xuyên theo dõi, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các vướng mắc, khó khăn, bất cập trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp ở các địa phương, nhất là ở cấp xã. Đổi mới và nâng cao chất lượng, thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác tư pháp.

b) Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý. Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong các lĩnh vực công tác tư pháp gắn với tiếp tục đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực tư pháp để tạo điều kiện thuận lợi giải quyết có hiệu quả công việc chuyên môn cũng như đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của công dân, tổ chức về dịch vụ hành chính công. Tăng cường các biện pháp, giải pháp phù hợp để nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cung cấp dịch vụ công. Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực tư pháp, phát hiện và khắc phục kịp thời những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của Ngành.

c) Tiếp tục hiện đại hóa hoạt động công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Ngành, trọng tâm là áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk) tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc gắn với tiếp tục sử dụng hộp thư điện tử công vụ phiên bản năm 2015, cấp Phiếu LLTP trực tuyến (dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3), triển khai áp dụng phần mềm đăng ký quản lý hộ tịch ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã... đảm bảo hiệu quả. Đồng thời, triển khai nâng cấp phần mềm quản lý công chứng để đáp ứng việc vận hành của các tổ chức hành nghề công chứng theo quy định; triển khai nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này. Các tổ chức pháp chế, cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở, Trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ và đạt chất lượng.

2. Trưởng các phòng, Giám đốc các trung tâm thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế

hoạch này. Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện; kịp thời tham mưu đề xuất những nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong từng thời điểm cụ thể.

3. Hàng tuần, các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện chế độ báo cáo bằng bản điện tử về Sở Tư pháp (trước 16 giờ ngày thứ Sáu); hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản giấy và qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Idesk) về Sở Tư pháp, đồng thời, gửi bản điện tử theo địa chỉ email *tuphap@daklak.gov.vn* để theo dõi, chỉ đạo kịp thời và tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định (báo cáo tháng gửi chậm nhất là ngày 15 hàng tháng, báo cáo quý gửi chậm nhất là ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/6, báo cáo 9 tháng gửi chậm nhất là ngày 05/9, báo cáo năm gửi chậm nhất là ngày 10/11); trong trường hợp đột xuất, Sở Tư pháp sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo cụ thể.

4. Định kỳ 6 tháng và 9 tháng, Sở Tư pháp tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác ở các đơn vị, địa phương, nhằm đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong việc triển khai các nhiệm vụ công tác Tư pháp, trên cơ sở đó đề ra các biện pháp, giải pháp để chỉ đạo thực hiện kịp thời.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp (qua Văn phòng Sở) để nghiên cứu tham mưu Giám đốc Sở hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp chỉ đạo giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của các đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2018 của Sở Tư pháp, yêu cầu các đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng kế hoạch, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp, Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Ban NC Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP (TH).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Thuận

PHỤ LỤC
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 31/KH-STP ngày 26/12/2017 của Sở Tư pháp)

A. NHIỆM VỤ CỦA SỞ TƯ PHÁP

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
I. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL			
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành tổ chức thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2018	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản QPPL
2	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết của UBND tỉnh; trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh	Sau khi có Danh mục do Bộ Tư pháp lập hoặc khi có đề xuất của cơ quan chuyên môn	
3	Tham mưu UBND tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh kỳ 2	Triển khai thực hiện hệ thống hóa trong năm 2018 và báo cáo, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố đầu năm 2019	
4	Trình UBND tỉnh công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực trong năm 2017	Tháng 01/2018	
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành văn bản QPPL cho công chức làm công tác văn bản QPPL ở tỉnh và cấp huyện; bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL cho đội ngũ làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Quý II/2018	
6	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác pháp chế năm 2018	- Ban hành Kế hoạch quý I/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	
7	Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế	Sau khi có Nghị định mới thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ	
8	Tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh	Năm 2018	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
	nghiệp giai đoạn 2017 - 2020		

II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật

9	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Phòng Quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật
10	Thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành và tiến hành kiểm tra công tác XLVPHC, theo dõi thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương theo kế hoạch và theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh	Năm 2018	

III. Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước

11	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Phòng PBGDPL
12	Tổ chức tuần lễ hưởng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2018	Tháng 11/2018	
13	Tổ chức tổng kết 05 năm mô hình Ngày pháp luật Việt Nam	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	
14	Tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 02/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	
15	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ PBGDPL, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Quý III/2018	

IV. Công tác TGPL

16	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai công tác TGPL trên địa bàn tỉnh năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Trung tâm TGPL nhà nước
17	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017	Quý I/2018	
18	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ theo Kế hoạch triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và Kế hoạch phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng	Quý II/2018	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
-----	--------------------	---------------------	----------------

V. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

19	Tập huấn phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh	Quý I/2018	Phòng Hành chính tư pháp
20	Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	
21	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt danh mục tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình của dân tộc Ê đê và M'Nông áp dụng trên địa bàn tỉnh	Quý II/2018	
22	Phối hợp với Bưu Điện tỉnh ký kết Thỏa thuận hợp tác về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh, trong đó tích hợp dịch vụ bưu chính và phương thức nộp hồ sơ trực tuyến trong đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến	Sau khi Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp cho phép tích hợp đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến qua mạng trực tuyến với nhà cung cấp dịch vụ bưu chính	
23	Tổ chức sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	
24	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm	Quý I/2018	
25	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017	Theo hoạch của UBND tỉnh	
26	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác bồi thường của nhà nước năm 2018	Năm 2018	

VI. Công tác hỗ trợ tư pháp

27	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề Thừa phát lại	Sau khi có ý kiến nhất trí của Bộ Tư pháp	Phòng Hỗ trợ tư pháp
----	--	---	----------------------

VII. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng

28	- Ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2018 của Sở Tư pháp. - Thành lập các Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra theo kế hoạch.	- Ban hành kế hoạch theo quy định của Luật Thanh tra - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Thanh tra Sở
----	---	---	--------------

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
29	Ban hành và thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 của Sở Tư pháp.	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Thanh tra Sở

VIII. Công tác xây dựng Ngành, thi đua khen thưởng

30	Tập trung triển khai thực hiện nội dung liên quan đến công tác xây dựng ngành đã được xác định trong Kế hoạch số 10055/KH-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp giai đoạn 2017 -2021 theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.	Theo Kế hoạch số 10055/KH-UBND ngày 14/12/2017 của UBND.	Văn phòng Sở
31	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp	
32	Tổ chức phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2018 trong phạm vi toàn Ngành	Tháng 01/2018	
33	Sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo định kỳ	Năm 2018	

IX. Công tác tham mưu, tổng hợp, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

34	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về cải cách hành chính năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	Văn phòng Sở
35	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2018 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	
36	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	
37	Ban hành và thực hiện Kế hoạch của Sở Tư pháp về áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2008 năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 12/2017 - Thực hiện Kế hoạch trong năm 2018	

B. ĐỀ NGHỊ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
1	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2018, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản QPPL	Năm 2018	 Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan
2	Lập Danh mục văn bản quy định chi tiết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh	Năm 2018	
3	Thực hiện Kế hoạch hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh kỳ 2	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
4	Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
5	Củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành ở tỉnh và các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý	Năm 2018	
6	Tổ chức tổng kết 05 năm mô hình Ngày pháp luật Việt Nam	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
7	Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	
8	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật năm 2018 của đơn vị	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2018; - Thực hiện Kế hoạch: năm 2018	
9	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
10	Hưởng ứng, tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2018	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
11	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
12	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác bồi thường của nhà nước năm 2018	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
13	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường

C. ĐỀ NGHỊ UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ CHỈ ĐẠO PHÒNG TƯ PHÁP TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
I. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL			
1	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2018, trong đó chú trọng thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL; tiến hành tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền; tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.	Năm 2018	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
II. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật			
2	Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2018	- Ban hành Kế hoạch tháng 01/2018; - Thực hiện Kế hoạch: năm 2018	
III. Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước			
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018	Theo kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
5	Tổ chức tuần lễ hưởng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2018	Năm 2018	
6	Tổ chức tổng kết 05 năm mô hình Ngày pháp luật Việt Nam	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
7	Hưởng ứng tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2018	Năm 2018	
8	Kiện toàn tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở	Năm 2018	
9	Tiếp tục triển khai xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước	Năm 2018	
IV. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước			
10	Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	Phòng Tư pháp các
11	Tổ chức sơ kết việc thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc,	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	

STT	Nhiệm vụ, sản phẩm	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì
	chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành		huyện, thị xã, thành phố
12	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
13	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác bồi thường của nhà nước năm 2018	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	
V. Công tác xây dựng Ngành			
14	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Năm 2018	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố
15	Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	